

Số: /KH-TTYT

Bảo Lâm, ngày tháng 04 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Hoạt động chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp quý II năm 2023

Căn cứ công văn số: 04/KSBT-KHNV ngày 04/01/2023 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh V/v: “Giao chỉ tiêu phát triển sự nghiệp Y tế năm 2023”.

Căn cứ kết quả đạt được của hoạt động an toàn vệ sinh lao động- Sức khỏe bệnh nghề nghiệp quý I năm 2023.

#### I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUÍ I/ 2023

##### 1. Kết quả đạt được

-Số cơ sở trong phạm vi quản lý: 32 cơ sở, trong đó số người lao động là 978 người.

-Số cơ sở khám sức khỏe định kỳ người lao động 128/978 người: trong đó 91,4% sức khỏe đạt loại I; 8,6% đạt loại II.

-Tỷ lệ người bị tai nạn lao động được sơ cấp cứu, khám và điều trị phục hồi chức năng chiếm 18,6%.

-Số quây thuốc bảo vệ thực vật được kiểm tra 56/106 quây chiếm 52,8%.

##### 2. Tồn tại, nguyên nhân

- Các doanh nghiệp, công ty trên địa bàn chưa quan tâm đến hoạt động chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động tại doanh nghiệp.

- Công tác đo đạt các yếu tố trong môi trường lao động không thực hiện được do không có máy móc, thiết bị mà chỉ dùng cảm quan.

- Một số doanh nghiệp sử dụng người lao động hợp đồng thời vụ nên khó quản lý được số lượng người lao động khám sức khỏe định kỳ.

Nay Trung tâm y tế huyện Bảo Lâm xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động an toàn vệ sinh lao động- Sức khỏe bệnh nghề nghiệp quý II năm 2023 cụ thể như sau:

#### II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

##### 1. Mục tiêu

Nhằm từng bước nâng cao, bảo vệ sức khỏe và an toàn lao động (ATLĐ) cho người lao động, cải thiện điều kiện làm việc, giảm ô nhiễm môi trường trong các Doanh nghiệp, xí nghiệp trên địa bàn huyện.

**2. Thời gian:** Từ ngày 01/04/2023 đến hết ngày 30/06/2023.

**3. Địa điểm:** 14 xã/ thị trấn

**4. Thực hiện chỉ tiêu:**

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (%)
1	Tỷ lệ cơ sở lao động có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được quản lý	10
2	Tỷ lệ cơ sở lao động được quan trắc môi trường	5
3	Tỷ lệ cơ sở lao động được tư vấn các bệnh không lây nhiễm, thực hiện các biện pháp phòng, chống, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng vệ sinh, phù hợp với điều kiện lao động, tăng cường vận động nơi làm việc	18
4	Tỷ lệ người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin về yếu tố có hại, biện pháp phòng chống và được khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp.	8
5	Tỷ lệ người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được sơ cấp cứu tại nơi làm việc, khám bệnh, điều trị phục hồi chức năng.	20
6	Tỷ lệ người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS và nuôi con bằng sữa mẹ (lao động nữ)	Không có khu CN, khu chế xuất
7	Tỷ lệ trạm y tế thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe người lao động trong khu vực không có hợp đồng (nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và làng nghề, ...)	6

**5. Nhiệm vụ cụ thể:**

## **5.1 Tuyên huyện:**

- Triển khai hoạt động theo qui.
- Phối hợp các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, tham gia kiểm tra vệ sinh lao động các Doanh nghiệp trên địa bàn.
  - Phối hợp với các Doanh nghiệp tổ chức khám sức khỏe định kỳ, đề xuất đối tượng cần khám chuyên khoa bệnh nghề nghiệp cho người lao động, nhất là những đơn vị có môi trường lao động có nhiều yếu tố nguy cơ độc hại.
  - Tổ chức truyền thông về an toàn vệ sinh lao động.
  - Phối kết hợp cùng đoàn liên ngành huyện định kỳ kiểm tra vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn lao động tại các doanh nghiệp, trường học và các cơ sở kinh doanh thuốc BVTV.
  - Triển khai tập huấn, in ấn và cung cấp tài liệu cho các đơn vị Y tế và các doanh nghiệp.
  - Tổng hợp và báo cáo số liệu theo quy định.

## **5.2. Tuyên xã:**

- Triển khai hoạt động theo qui.
  - Lập kế hoạch quý về an toàn, vệ sinh lao động (AT-VSLĐ) theo công văn hướng dẫn của tuyên trên và phối kết hợp với đoàn liên ngành Huyện để kiểm tra AT-VSLĐ các Doanh nghiệp trong tháng hành động AT-VSLĐ.
  - Điều tra, quản lý tất cả những cơ sở hiện có trên địa bàn về ngành nghề sản xuất, số lượng công nhân, tình hình kiểm tra ATLĐ, VSMT và khám sức khỏe định kỳ cho người lao động và học sinh.
  - Điều tra và quản lý tất cả các cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn và báo cáo tình hình nhiễm độc thuốc BVTV theo định kỳ, có sổ quản lý cụ thể.
    - Có sổ quản lý các ca ngộ độc thuốc BVTV cập nhật định kỳ hàng tháng.
    - Phối hợp với đoàn liên ngành Huyện hoặc tự tổ chức kiểm tra định kỳ theo qui định của hoạt động.
    - Tổng hợp và báo cáo số liệu cho Khoa Y tế dự phòng theo quy định.

## **III. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO:**

**1. Vật tư, trang thiết bị:** Trung tâm y tế cấp bằng rôn, đĩa, tờ rơi.

**2. Nhân lực:** Trung tâm y tế huyện, 14 trạm Y tế, Y tế thôn bản – CTV và các Ban ngành.

**3. Kinh phí:** Theo quyết định số: 66/QĐ-SYT ngày 07/01/2023, chi cho hoạt động y tế dự phòng – Dân số năm 2023 của Trung tâm y tế Bảo Lâm đã được Sở Y tế phê duyệt.

#### **IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:**

##### **1. Với Khoa sức khỏe bệnh nghề nghiệp – TTKSBT**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và chỉ đạo chuyên môn cho tuyến Huyện, tuyến xã.

- Phối kết hợp đo đạt môi trường lao động trong các nhà máy, xí nghiệp và trường học.

##### **2. Với Phòng Y tế:**

- Tham mưu cho UBND chỉ đạo các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thực hiện đúng theo các quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thực hiện công tác AT-VSLD.

- Xử lý theo luật định đối với các doanh nghiệp không thực hiện theo thông tư hướng dẫn của Bộ Y tế.

Trên đây là kế hoạch triển khai hoạt động an toàn vệ sinh lao động- Sức khỏe bệnh nghề nghiệp quý II năm 2023 của Trung tâm y tế Bảo Lâm. Đề nghị 14 trạm y tế xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

##### **Nơi nhận:**

- TTKSBT;
- Phòng Y tế;
- BGD;
- 14 TYT xã, thị trấn(T/h);
- Lưu VT, NTLO.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hải**